

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST

Ngày: 23/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Tụ;

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Trọng Q, sinh ngày 27/10/1980 tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn M, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Trọng L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị R, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; con: 03 con, lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 86/2013/HSST ngày 31/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2015, chấp hành xong án phí ngày 22/7/2013. Quyết định số 01260/QĐ-XPHC ngày 23/9/2015 của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 24/9/2015.

Bị tạm giữ từ ngày 24/4/2023 đến ngày 27/4/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn M, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1967 (vắng mặt)

- Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1970 (*vắng mặt*)
 Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/4/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an xã Q phát hiện Phạm Trọng Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 17B3-XXXXX có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu Q dừng xe để kiểm tra. Do hoảng sợ, Q đã thả từ lòng bàn tay trái xuống mặt đường 02 gói giấy trắng có dòng kẻ. Tổ công tác đã yêu cầu Q nhặt 02 gói đó lên cho vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đưa Q cùng phương tiện về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính Q địa phương và ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1967 cùng ông Đoàn Văn T, sinh năm 1970, đều trú tại thôn H, xã Q, huyện Q, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Q đang mặc 02 gói giấy trắng có dòng kẻ, chứa chất bột màu trắng dạng cục. Q khai nhận đó là 02 gói Heroin Q mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra chiếc xe mô tô trên, không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Trọng Q tại thôn M, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 596/KL - KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,2537 gam (không phải hai nghìn năm trăm ba mươi bảy gam). Heroine STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Trọng Q khai nhận: Q nghiện chất ma túy từ tháng 2 năm 2023, hiện đang làm công nhân cầu đường tại xã Q, huyện Quỳnh Phụ. Khoảng 11 giờ ngày 24/4/2023, sau khi hết giờ làm, Q điều khiển xe mô tô biển số 17B3-XXXXX từ xã Q đến khu vực thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ, 02 gói Heroin với số tiền 400.000 đồng để sử dụng, rồi cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi được một đoạn thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 81/CT-VKSQP ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phạm Trọng Q về tội *“Tàng trữ trái*

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Trọng Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Trọng Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Trọng Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 55-63); phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 45 phút, 13 giờ 15 phút, 13 giờ 30 phút, cùng ngày 24/4/2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 19 - 20; 22 - 23); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Bản kết luận giám định số 596/KL - KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 24/4/2023 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ, xác định Phạm Trọng Q dương tính với Morphin/Heroin (bút lục số 25; 27; 34); Bản tường trình và biên bản ghi lời khai của người chứng kiến: ông Nguyễn Đức N và ông Đoàn Văn T (bút lục số 65 - 69; 70 - 74); chị Nguyễn Thị H (bút lục số 75-76); Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/4/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Trọng Q đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 gói

Heroin, có khối lượng 0,2537 gam (không phải hai nghìn năm trăm ba mươi bảy gam) để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma túy hiện nay đang là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhận thức rất rõ tác hại của ma túy song vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, năm 2015 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ của bị cáo Phạm Trọng Q hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại đường thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 17B3-XXXXXX là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo). Chị H không biết việc Q sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe cho chị H là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí và Q kháng cáo: Bị cáo Phạm Trọng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Trọng Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,2018 gam (*không phải hai nghìn không trăm mười tám gam*) Heroine hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 596/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(*Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 77 ngày 17/7/2023 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.*)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Trọng Q phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về Q kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Trọng Q có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/8/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Doanh